

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2021/DS-ST

Ngày: 30-12-2021

“V/v tranh chấp tiền hụi”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Tấn Liêm.

Ông Nguyễn Văn Mâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 02 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp tiền hụi*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2021/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 354/2021/QĐST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1963. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh C ..

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1981. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh C ..

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lâm Kim T2 (vợ ông H), sinh năm 1986. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp R, xã H, huyện C, tỉnh C ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn – bà Nguyễn Thanh T1 trình bày:*

Bà Nguyễn Thanh T1 mở hụi nhằm mục đích hùn vốn phát triển kinh tế hộ gia đình ở địa phương, vợ chồng ông H và bà T2 tham gia vô hụi như sau:

- Dây hụi 1.000.000 đồng khai ngày 30/11/2014 âm lịch, hụi tháng khai 01 lần, gồm 33 chung hụi, vợ chồng ông H vô 01 chung và đã hốt ngày 30/01/2015

với số tiền hụi hụi là 19.720.000 đồng, đóng hụi chết được 1.000.000 đồng, còn nợ lại 17 kỳ hụi chết với số tiền là 17.000.000 đồng.

- Dây hụi 2.000.000 đồng khai ngày 15/6/2015 âm lịch, hụi tháng khai 01 lần, gồm 22 chung hụi, vợ chồng ông H vô 01 chung và đã hụi ngày 15/11/2015 âm lịch, với số tiền hụi hụi là 27.720.000 đồng, đóng hụi chết được 4.000.000 đồng, còn nợ lại 14 kỳ hụi chết với số tiền là 28.000.000 đồng.

Bà T1 có gặp vợ chồng ông H để yêu cầu đóng tiền hụi chết, nhưng vợ chồng ông H còn thách thức đi thưa, nên bà T1 đã yêu cầu Tổ hòa giải của ấp Rau Dừa C giải quyết, nhưng vợ chồng ông H không tham gia.

Nay bà T1 yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 trả số tiền hụi chết còn nợ là 45.000.000 đồng. Ngoài ra, bà T1 không yêu cầu gì khác.

* Vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng vợ chồng ông H và bà T2 không có văn bản nộp cho Tòa án trình bày ý kiến của mình về việc bà T1 yêu cầu thanh toán tiền hụi chết còn nợ, cũng không tham gia phiên họp và hòa giải.

** Tại phiên tòa:*

- Bà Nguyễn Thanh T1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.
- Vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thanh T1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ lần 2; nhưng vợ chồng ông H và bà T2 vẫn vắng mặt không lý do; Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Thanh T1, vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà T1 yêu cầu vợ chồng ông H và bà T2 cư trú tại: ấp Rau Dừa C – xã Hòa Mỹ – huyện Cái Nước trả số tiền hụi chết còn nợ. Như vậy, quan hệ tranh chấp trong vụ án được xác định là “Tranh chấp tiền hụi” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 471 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thanh T1: Vào năm 2014 bà T1 làm chủ hụi tại địa phương, với mục đích là hùn vốn phát triển kinh tế của hộ gia đình, phía

vợ chồng ông H bà T2 đã tham gia vô 01 chung hui 1.000.000 đồng và 01 chung hui 2.000.000 đồng, đã hót hết 02 chung hui, sau khi hót hui thì vợ chồng ông H và bà T2 đóng hui chết lại không đầu đủ; nay bà T1 yêu cầu vợ chồng ông H và bà T2 trả số tiền hui chết còn nợ là 45.000.000 đồng.

Căn cứ vào tất cả tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Bà Nguyễn Thanh T1 làm chủ hui tại địa phương và phía vợ chồng ông H có tham gia vô hui là thực tế xảy ra, được thể hiện qua danh sách tổ hùn vốn mở dây hui 1.000.000 đồng mở ngày 30/11/2014 và dây hui 2.000.000 đồng mở ngày 15/6/2015.

- Tại 02 danh sách tổ hùn vốn đều có thể tên Hận.

- Đối với 02 danh sách tổ hùn vốn đều có xác nhận của Ban nhân dân ấp Rau Dừa C.

- Đối với vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 đã được Tòa án tổng đạt trực tiếp hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp và phiên hòa giải nhưng ông bà không có văn bản trình bày ý kiến của mình về việc bà T1 khởi kiện. Do đó, vợ chồng ông H và bà T2 phải chịu hậu quả của việc không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ để bảo vệ quyền lợi của mình được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh T1, buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà T1 số tiền hui chết còn nợ là 45.000.000 đồng.

Trường hợp vợ chồng ông H và bà T2 chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định của pháp luật.

[3.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 phải chịu án phí với số tiền = 45.000.000 đồng x 5% = 2.250.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Do yêu cầu khởi kiện của bà T1 được chấp nhận toàn bộ, nên bà T1 được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[3.3] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Điều 471 và 468 của Bộ luật Dân sự.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thanh T1 đối với vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 về việc thanh toán tiền hội.

Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 phải có trách nhiệm liên đới thanh toán cho bà Nguyễn Thanh T1 số tiền hội chết còn nợ là 45.000.000 đồng.

Ngoài ra, kể từ ngày bà T1 có đơn yêu cầu thi hành án, trường hợp vợ chồng ông H và bà T2 chậm thanh toán số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thanh toán tại thời điểm thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn H và bà Lâm Kim T2 phải chịu án phí với số tiền là 2.250.000 đồng, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

- Phần bà Nguyễn Thanh T1 nộp tạm ứng án phí với số tiền là 1.125.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005117 ngày 12 tháng 02 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, bà T1 được nhận lại toàn bộ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoàng Tuấn

